



Vinacontrol
SINCE 1957

Vinacontrol HoChiMinh City

80 Ba Huyen Thanh Quan St., Dist. 3,

Ho Chi Minh City

Tel : (84.28) 39.316323 - 39.316704

Fax : (84.28) 39.316961 - 38.437861

vinahochiminh@vinacontrol.com.vn

www.vinacontrol.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-01

Ngày : 19/08/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A ĐIỆN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRÉ TRÊN 6 THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT, ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẬT, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 07/08/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Arsen (As)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,03)	PP 17-AAS-TT2(*, #)
2.	Chì (Pb)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,006)	PP 17-AAS-TT2(*, #)
3.	Cadmi (Cd)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,03)	PP 17-AAS-TT2(*, #)
4.	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,02)	PP 17-AAS-TT2(*, #)
5.	Melamin	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,5)	TCVN 9048:2012 PP 1.1.LCMS-TT2 (*)
6.	Patulin	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 20)	PP 3.7.1-HPLC-TT2(#) (Ref. TCVN 9523:2012)
7.	Aflatoxin M1	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,3)	PP 3.5.1 HPLC-TT2 (*, #) (Ref. AOAC 980.21)
8.	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,15)	PP 3.2.1 HPLC-TT2 (*, #)
9.	Deoxynivalenol	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 150)	PP 3.4.1HPLC-TT2 (*, #)
10.	Zearalenone	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 20)	PP 3.3.1-HPLC-TT2 (*, #)
11.	Fumonisin tổng số	µg/kg	Không phát hiện (LOD FB1:4, FB2:6)	PP 3.6.1 LCMS-TT2
12.	Salmonella	-/25g	Không phát hiện (LOD: 5 CFU/25g)	TCVN 10780-1:2017(*) (ISO 6579-1:2017)
13.	Bacillus cereus giả định	CFU/g	<10	TCVN 4992:2005(*, #) (ISO 7932: 2004)
14.	Enterobacteriaceae	-/10g	Không phát hiện	TCVN 5518-2:2007(*, #) (ISO 21528-2:2004)
15.	Enterobacter sakazakii	-/10g	Không phát hiện	TCVN 7850:2008(*) (ISO/TS 22964:2006)

* Ghi chú: ▪ < 10 CFU/g: không có khuẩn lạc nào hiện diện trên đĩa thạch môi trường.

▪ Kết quả có giá trị trên mẫu.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Ngô Tấn Hiền

MS VNC1051



PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4

Hoàng Đức Hiệp

MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.



20G04GND15075-01

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS



Vinacontrol
SINCE 1957

Vinacontrol HoChiMinh City

80 Ba Huyen Thanh Quan St., Dist. 3,

Ho Chi Minh City

Tel : (84.28) 39.316323 - 39.316704

Fax : (84.28) 39.316961 - 38.437861

vinahochiminh@vinacontrol.com.vn

www.vinacontrol.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-02

Ngày: 19/11/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A ĐIỆN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRẺ TRÊN 6 THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT, ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẸN, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 13/11/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Thiếc (Sn)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 10)	PP 23-ICP-TT2

* Ghi chú: ■ Kết quả có giá trị trên mẫu.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Ngô Tấn Hiền

MS VNC1051

PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4



Hoàng Đức Hiệp

MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-03

Ngày: 14/12/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A
ĐIÊN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRẺ TRÊN 6
THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ
THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT,
ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẸN, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 09/12/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Aflatoxin M1(**)	µg/kg	Không phát hiện, MDL=0,01	CASE.SK.0033 (*)

* Ghi chú: ▪ Kết quả có giá trị trên mẫu.
 ▪ MDL: ngưỡng phát hiện của phương pháp

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Ngô Tấn Hiền
MS VNC1051

**PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4**

Hoàng Đức Hiệp
MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.



20G04GND15075-03



Vinacontrol
SINCE 1957

Vinacontrol HoChiMinh City

80 Ba Huyen Thanh Quan St., Dist. 3,

Ho Chi Minh City

Tel : (84.28) 39.316323 - 39.316704

Fax : (84.28) 39.316961 - 38.437861

vinahochiminh@vinacontrol.com.vn

www.vinacontrol.com.vn

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-01

Ngày : 19/08/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A ĐIỆN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRÉ TRÊN 6 THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT, ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẬT, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 07/08/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Arsen (As)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,03)	PP 17-AAS-TT2(*,#)
2.	Chì (Pb)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,006)	PP 17-AAS-TT2(*,#)
3.	Cadmi (Cd)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,03)	PP 17-AAS-TT2(*,#)
4.	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,02)	PP 17-AAS-TT2(*,#)
5.	Melamin	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,5)	TCVN 9048:2012 PP 1.1.LCMS-TT2 (*)
6.	Patulin	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 20)	PP 3.7.1-HPLC-TT2(#) (Ref. TCVN 9523:2012)
7.	Aflatoxin M1	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,3)	PP 3.5.1 HPLC-TT2 (*,#) (Ref. AOAC 980.21)
8.	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 0,15)	PP 3.2.1 HPLC-TT2 (*,#)
9.	Deoxynivalenol	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 150)	PP 3.4.1HPLC-TT2 (*,#)
10.	Zearalenone	µg/kg	Không phát hiện (LOD: 20)	PP 3.3.1-HPLC-TT2 (*,#)
11.	Fumonisin tổng số	µg/kg	Không phát hiện (LOD FB1:4, FB2:6)	PP 3.6.1 LCMS-TT2
12.	Salmonella	-/25g	Không phát hiện (LOD: 5 CFU/25g)	TCVN 10780-1:2017(*) (ISO 6579-1:2017)
13.	Bacillus cereus giả định	CFU/g	<10	TCVN 4992:2005(*,#) (ISO 7932: 2004)
14.	Enterobacteriaceae	-/10g	Không phát hiện	TCVN 5518-2:2007(*,#) (ISO 21528-2:2004)
15.	Enterobacter sakazakii	-/10g	Không phát hiện	TCVN 7850:2008(*) (ISO/TS 22964:2006)

* Ghi chú: ▪ < 10 CFU/g: không có khuẩn lạc nào hiện diện trên đĩa thạch môi trường.

▪ Kết quả có giá trị trên mẫu.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Ngô Tấn Hiền

MS VNC1051

PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4



Hoàng Đức Hiệp

MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.



20G04GND15075-01

IMPROVE QUALITY, TOWARD SUCCESS

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-02
Ngày: 19/11/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A
ĐIỆN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRẺ TRÊN 6
THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ
THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT,
ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẸN, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 13/11/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Thiếc (Sn)	mg/kg	Không phát hiện (LOD: 10)	PP 23-ICP-TT2

* Ghi chú: ▪ Kết quả có giá trị trên mẫu.

GIÁM ĐỊNH VIÊN



Ngô Tấn Hiền
MS VNC1051

PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4



Hoàng Đức Hiệp
MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 20G04GND15075-03

Ngày: 14/12/2020

Người yêu cầu : CÔNG TY TNHH D1888 VIETNAM
Địa chỉ : L5-24.OT12 TÒA LANDMARK 5 VINHOMES CENTRAL PARK, 720A
ĐIỆN BIÊN PHỦ, P.22, Q. BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC HỮU CƠ CHO TRẺ TRÊN 6
THÁNG TUỔI LET'S ECO® 2
Mô tả mẫu : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ
THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU DẠNG BỘT,
ĐỰNG TRONG LON KIM LOẠI NGUYÊN VẸN, DẠNG THÀNH PHẨM.
Lượng mẫu : 01 MẪU
Thời gian kiểm tra : 09/12/2020
Địa điểm kiểm tra : VINACONTROL TP.HCM

KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1.	Aflatoxin M1(**)	µg/kg	Không phát hiện, MDL=0,01	CASE.SK.0033 (*)

* Ghi chú: ▪ Kết quả có giá trị trên mẫu.
 ▪ MDL: ngưỡng phát hiện của phương pháp

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Ngô Tấn Hiền
MS VNC1051

PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4

Hoàng Đức Hiệp
MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

(*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025); (**) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ; (#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định; LOD: giới hạn phát hiện. LOQ: giới hạn định lượng.

